

Số: /CV-PGD&ĐT
V/v hướng dẫn báo cáo tổng kết
năm học 2019-2020

Phong Thổ, ngày tháng năm 2020

Kính gửi: Các trường mầm non trong huyện

Thực hiện Công văn số 1153/SGDĐT-GDMN-TH ngày 23/6/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn báo cáo tổng kết năm học 2019-2020;

Căn cứ Quyết định số 357/QĐ-UBND ngày 06/4/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc điều chỉnh kế hoạch, thời gian năm học 2019-2020 ban hành kèm theo Quyết định 885/QĐ-UBND ngày 16/8/2019 của UBND tỉnh về kế hoạch thời gian năm học 2019-2020 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ nhiệm vụ năm học 2019-2020, phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các trường mầm non báo cáo tổng kết năm học 2019-2020 như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM CHUNG

Nêu tóm tắt những thuận lợi, khó khăn ảnh hưởng trực tiếp đến công tác giáo dục.

B. KẾT QUẢ ĐẠT

I. Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2019-2020

1. Thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua

Những đổi mới, sáng tạo trong việc triển khai các cuộc vận động và phong trào thi đua; xây dựng những điển hình tiên tiến; mô hình điểm thực hiện các Chuyên đề...;

Nêu những tấm gương tiêu biểu của CBQL, giáo viên tiêu biểu, vượt khó khăn, đổi mới trong công tác chăm sóc, giáo dục, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ (cá nhân tiêu biểu).

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

Việc triển khai thực hiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tới đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cấp học mầm non.

Kết quả đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình, đặc biệt là công tác quản lý; xây dựng các mô hình điểm về quản trị nhà trường, đổi mới sinh hoạt chuyên môn; xây dựng chương trình phù hợp với bối cảnh địa phương.

Việc thực hiện Quy chế dân chủ trong các cơ sở GDMN; phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu và thực hiện công khai theo quy định; kết quả chỉ đạo xây dựng bộ quy tắc ứng xử theo yêu cầu Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT.

3. Quy mô trường lớp, trẻ và cơ sở vật chất

3.1. Quy mô trường lớp, trẻ

- Số lượng trường, lớp, số trẻ đến trường (tăng, giảm). Tỷ lệ huy động trẻ các độ tuổi ra lớp. Nguyên nhân tăng, giảm so với cùng kỳ năm học trước. Số trẻ từ huyện/tỉnh khác đến học; số trẻ đi học huyện/tỉnh khác (số liệu cụ thể nhà trẻ, mẫu giáo, mẫu giáo 5 tuổi). Số nhóm/lớp độc lập tự thực, số trẻ (tăng/giảm).

- Số lớp mẫu giáo 5 tuổi và số trẻ 5 tuổi đến trường (tăng, giảm so với cùng kỳ năm học trước, nguyên nhân).

3.2. Cơ sở vật chất

- Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi. Nêu cụ thể số liệu các phòng dành cho lớp học và các phòng chức năng (thừa, thiếu). Các công trình xây dựng mới: phòng học (kiên cố, bán kiên cố, tạm, mượn); số bếp ăn (trung tâm, điểm trường); công trình vệ sinh (kiên cố, bán kiên cố, tạm), số điểm trường có nhà vệ sinh hợp vệ sinh; số công trình nước sạch (trung tâm, điểm trường), số điểm trường có nguồn nước sử dụng hợp vệ sinh và các công trình phụ trợ khác (tính đến thời điểm báo cáo). Số điểm trường có từ 5 loại đồ chơi ngoài trời trở lên trong danh mục quy định.

- Kết quả công tác tham mưu trong việc quy hoạch phát triển trường, lớp; sát nhập trường, điểm trường; giành quỹ đất cho giáo dục mầm non.

4. Chất lượng chăm sóc - giáo dục trẻ

4.1. Chăm sóc nuôi dưỡng trẻ (nhà trẻ, mẫu giáo, mẫu giáo 5 tuổi)

- Tổng số trẻ ăn bán trú (tăng, giảm so với cùng kỳ năm học trước).

- Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể (nhẹ cân, thấp còi, còi cọc, thừa cân - béo phì) tăng, giảm so với cùng kỳ năm học trước.

+ Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ.

+ Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe cho trẻ.

4.2. Giáo dục

- Đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non.

- Tỷ lệ trẻ đạt yêu cầu giáo dục (**nhà trẻ, mẫu giáo, mẫu giáo 5 tuổi**), trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình

5. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non và nhân viên

- Đánh giá công tác thực hiện chính sách cho GVMN.
- Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; tỷ lệ giáo viên trong biên chế nhà nước, hợp đồng lao động; lương giáo viên hợp đồng lao động; tỷ lệ giáo viên/nhóm lớp nhà trẻ, mẫu giáo, mẫu giáo 5 tuổi; số nhân viên nấu ăn có chứng chỉ nghề nấu ăn.
- Số lượng (số liệu cụ thể thừa, thiếu).
- Chất lượng chuyên môn (CBQL, GV).
- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin.

6. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng và công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia, phổ cập Giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi

- Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng, công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia (Thông tư số 19/TT-BGDĐT)
- Công tác điều tra, thực hiện hồ sơ phổ cập, triển khai cập nhật số liệu, thực hiện báo cáo, khai thác dữ liệu PCGDMNTNT trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo phân cấp quản lý.
- Việc kiểm tra, đánh giá, công nhận, duy trì PCGDMNTNT.

7. Công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non

- Việc thực hiện kế hoạch các Nghị quyết nâng cao chất lượng giáo dục
- Công tác kiểm tra, tư vấn các trường thuộc vùng đặc biệt khó khăn, biên giới

II. Những hạn chế, nguyên nhân và giải pháp trong công tác chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ giáo dục

1. Khó khăn, hạn chế

- Nêu rõ những vấn đề khó khăn, hạn chế còn tồn tại.
- Nguyên nhân của khó khăn, hạn chế (Nguyên nhân khách quan, nguyên nhân chủ quan).
- Các giải pháp khắc phục những hạn chế.

2. Dự kiến một số nhiệm vụ trọng tâm và định hướng chỉ đạo thực hiện năm học 2020-2021

III. Đề xuất, kiến nghị

C. THỜI ĐIỂM VÀ HÌNH THỨC BÁO CÁO

Báo cáo ngắn gọn, đủ thông tin, đánh giá kết quả nổi bật đã đạt được của đơn vị; số liệu thống kê được thống nhất với bộ phận thống kê của đơn vị.

Trình bày báo cáo đúng thể thức văn bản theo Nghị định 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư, sử dụng phần mềm Unikey phông chữ Times New Roman.

Phần thống kê số liệu thực hiện trong Chương trình Excel, số liệu đến 15/7/2020 theo biểu mẫu đính kèm. Đề nghị số liệu thống kê làm đúng hướng dẫn ở Biểu mẫu chính xác, không thêm, bớt dòng, cột, **những số liệu bằng không thì điền số 0, không để trống.**

Nhận được công văn, phòng Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc và gửi báo cáo, biểu thống kê về bộ phận chuyên môn **trước ngày 10/7/2020** theo đường công văn và Email: cmmnphongtho@gmail.com . Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc liên hệ về bộ phận CMMN để được hỗ trợ, giải đáp./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi (để t/h);
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Trần Thị Mùi